

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 22-09-2022

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Đức Hợi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ngô Trọng Búp

2. Nguyễn Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Linh Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Y Gon Niê – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022 tại phòng xử án, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2022/TLST-HNGĐ ngày 12/4/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Phương L, sinh năm 1985. (Vắng mặt – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị đơn: Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1978. (Vắng mặt – có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 2, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản không tiến hành hòa giải được và đơn xin xét xử giải quyết vắng mặt bà Ngô Thị Phương L trình bày:*

Bà L và ông Đỗ Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 tại thôn 2, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk, đến nay vẫn chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn. Sau khi chung sống với nhau, thời gian đầu vợ chồng sống rất hòa hợp, hạnh phúc cho đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi cọ, do bất đồng quan điểm, tính cách, lối sống. Cả hai đã được hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Bà L nhận thấy tình cảm vợ chồng không

còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Bà L và Ông T có 02 con chung là Đỗ Thị N sinh ngày 07/12/2011 và Đỗ Huy H sinh ngày 23/01/2017. Bà L nhường quyền nuôi con cho Ông T nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con Bà L và Ông T tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Đỗ Văn T trình bày:*

Về hôn nhân: Ông T đồng ý với phần trình bày của Bà L. Tuy chung sống nhiều năm, nhưng chưa đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống, Ông T và Bà L thường hay xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp. Ông T nhận thấy tình cảm giữa ông và Bà L không còn, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của Bà L.

Về con chung: Sau khi ly hôn Ông T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 con cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi). Ông T không yêu cầu Bà L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Thẩm phán xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết vụ án; xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự việc thu thập chứng cứ, trình tự giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử (HĐXX) và thư ký tại phiên tòa: Thực hiện đúng các quy định theo Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Do các đương sự không đăng ký kết hôn nên đề nghị HĐXX tuyên không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Ngô Thị Phương L và ông Đỗ Văn T.

Về con chung: Giao con chung Đỗ Thị N và Đỗ Huy H cho ông Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ tranh chấp:

Về thẩm quyền: Bị đơn ông Đỗ Văn T cư trú tại thôn 2, xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện M áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự để thụ lý và giải quyết vụ án theo đơn yêu cầu của Bà L.

Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Ngô Thị Phương L vào ngày 12/04/2022, Tòa án nhân dân huyện M xác định quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” được quy định tại khoản 8 Điều 28 của BLTTDS.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn bà Ngô Thị Phương L và bị đơn ông Đỗ Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, HĐXX áp dụng Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, để xét xử vắng mặt tất cả các đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[4] Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô Thị Phương L và ông Đỗ Văn T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010, mặc dù ông bà có đủ điều kiện nhưng không đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là vi phạm Điều 9 luật Hôn nhân và Gia đình. Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn. Bà L làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 14 và Điều 53 luật Hôn nhân và Gia đình để tuyên bố không công nhận vợ chồng giữa Bà L và Ông T. Về con chung và tài sản chung cần áp dụng Điều 15, Điều 16 luật Hôn nhân và Gia đình để giải quyết.

Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Ngô Thị Phương L và ông Đỗ Văn T có 02 con là: Đỗ Thị N sinh ngày 07/12/2011 và Đỗ Huy H sinh ngày 23/01/2017. Nguyên vọng của Đỗ Thị N được ở với bố, Ông T xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 con cho đến lúc các con trưởng thành, Bà L cũng đồng ý giao cả hai con cho Ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét thấy nguyện vọng của các đương sự là chính đáng, đảm bảo cho sự phát triển của các con chung, phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con Đỗ Thị N và Đỗ Huy H cho ông Đỗ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bà Ngô Thị Phương L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở quyền này. Vì lợi ích của các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[5] Về án phí: Bà Ngô Thị Phương L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 9, Điều 14, Điều 53, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ hôn nhân giữa bà Ngô Thị Phương L và ông Đỗ Văn T.

Về con chung: Giao con Đỗ Thị N sinh ngày 07/12/2011 và Đỗ Huy H sinh ngày 23/01/2017 cho ông Đỗ Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bà Ngô Thị Phương L được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của các con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Bà Ngô Thị Phương L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu tiền số 60AA/2021/0009358 ngày 12/04/2022

Nguyên đơn bà Ngô Thị Phương L, bị đơn ông Đỗ Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện M;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- THADS huyện M;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã C, huyện M, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Đức Hợp